

Số: 98/TCHQ-GSQL

Hà Nội, ngày 08 tháng 01 năm 2024

V/v Xác định hàng hóa vật
liệu xây dựng nhóm 2

Kính gửi: Bộ Xây dựng

Tổng cục Hải quan nhận được công văn số 20231225/CV/LIXIL ngày 25/12/2023 của Công ty TNHH LIXIL Việt Nam (Công ty) về việc xác định thủ tục kiểm tra chuyên ngành cho thiết bị vệ sinh đặc thù, cụ thể như sau:

1. Ý kiến của Công ty

Theo quy định tại Thông tư số 04/2023/TT-BXD ngày 30/6/2023 của Bộ Xây dựng ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng có hiệu lực từ ngày 01/01/2024 thì các thiết bị sứ vệ sinh (bệ xí bệt, bồn tiểu cầu nam...) Công ty đang nhập khẩu theo mã số HS 6910.10.00 phải đáp ứng quy chuẩn QCVN 16:2023. Tuy nhiên, sau khi kiểm tra và đánh giá thì một số sản phẩm nhập khẩu (Bệ xí bệt sử dụng van xả trực tiếp, Tiểu đặt sàn) của Công ty không nằm trong phạm vi điều chỉnh của QCVN 16:2023, do đó không nằm trong đối tượng kiểm tra chuyên ngành theo Thông tư số 04/2023/TT-BXD, do vậy, đề nghị cơ quan hải quan xác nhận hàng hóa của Công ty không thuộc danh mục mặt hàng phải kiểm tra chuyên ngành.

2. Ý kiến của Tổng cục Hải quan

2.1. Ngày 30/06/2023, Bộ Xây dựng ban hành Thông tư số 04/2023/TT-BXD ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng (thay thế Thông tư số 19/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019 ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng), theo đó Bộ Xây dựng ban hành Quy chuẩn kỹ thuật QCVN 16:2023/BXD (có hiệu lực từ 01/01/2024). Nội dung Thông tư số 04/2023/TT-BXD điều chỉnh các vấn đề sau:

(i) Phạm vi điều chỉnh: Quy chuẩn trên áp dụng cho hàng hóa thuộc nhóm 2 theo quy định của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong đó bao gồm hàng hóa nhập khẩu (trừ nhập khẩu để quảng cáo, hàng mẫu, hàng thử nghiệm...).

(ii) Căn cứ ban hành bao gồm Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật và Nghị định hướng dẫn, không có Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa và các Nghị định hướng dẫn.

(iii) Quy định cơ quan kiểm tra chất lượng.

(iv) Tại phần 2 (quy định về kỹ thuật) ban hành danh mục sản phẩm hàng hóa vật liệu xây dựng, ban danh mục gồm các tiêu chí: Tên sản phẩm, Chỉ tiêu kỹ thuật, Mức yêu cầu, Phương pháp thử, Quy cách mẫu, Mã số HS (theo danh mục do Bộ Tài chính ban hành).

(v) Tại điểm 3.3 phần 3 (quy định về quản lý) Quy chuẩn kỹ thuật ban hành kèm theo Thông tư số 04/2023/TT-BXD quy định đối với hàng hóa là vật liệu xây dựng nhập khẩu quy định tại phần 2 dẫn trên như sau:

- Người nhập khẩu phải thực hiện: Đăng ký kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu tại cơ quan kiểm tra tại địa phương; Bản đăng ký theo mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

- Người nhập khẩu nộp bản đăng ký có xác nhận của cơ quan kiểm tra cho cơ quan hải quan để thông quan.

- Trường hợp người nhập khẩu thực hiện đăng ký kiểm tra chất lượng trên cổng thông tin 1 cửa quốc gia thì thực hiện đăng ký và trả kết quả thông qua cổng thông tin 1 cửa quốc gia.

- Người nhập khẩu hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về chất lượng hàng hóa mình nhập khẩu.

- Áp dụng biện pháp miễn giảm kiểm tra chất lượng hàng hóa vật liệu xây dựng nhập khẩu theo quy định tại khoản 3 Điều 1 Nghị định 74/2018/NĐ-CP và khoản 3 Điều 4 Nghị định 154/2018/NĐ-CP ngày 09/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành.

2.2. Như vậy, theo quy định tại Thông tư số 04/2023/TT-BXD dẫn trên, mặc dù tên thông tư là ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, căn cứ ban hành là Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn, Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01/08/2007 của Chính phủ, không có Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa và nghị định hướng dẫn, tuy nhiên nội hàm điều chỉnh nhiều nội dung liên quan đến kiểm tra chất lượng hàng nhập khẩu (nội dung quy định này điều chỉnh bởi Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa).

Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 5 Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa, khoản 3 Điều 3 Nghị định số 132/2008/NĐ-CP được sửa đổi bổ sung tại nghị định số 74/2018/NĐ-CP, điểm b Điều 26 Nghị định số 85/2019/NĐ-CP thì Bộ Xây dựng phải xác định sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 và mã số HS phù hợp với Danh Mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam để xây dựng quy chuẩn kỹ thuật và ban hành danh mục hàng hóa nhóm 2 trên Cổng thông tin một cửa quốc gia. Theo đó, Bộ Xây dựng ban hành tên hàng và mã HS phải kiểm tra chất lượng để cơ quan hải quan làm cơ sở thực hiện.

Tuy nhiên, Tổng cục Hải quan thấy rằng nội dung quy định tại Thông tư 04/2023/TT-BXD của Bộ Xây dựng là chưa phù hợp, khó khăn cho cơ quan hải quan và doanh nghiệp khi xác định hàng hóa là vật liệu xây dựng nhóm 2 vì nếu thực hiện theo quy định tại Thông tư 04/2023/TT-BXD dẫn trên thì được hiểu, cơ quan Hải quan ngoài việc căn cứ tên hàng, mã HS còn phải căn cứ vào các thông tin: Chỉ tiêu kỹ thuật, mức yêu cầu; phương pháp thử, quy cách mẫu.

3. Kiến nghị của Tổng cục Hải quan:

Trên cơ sở nội dung trên, đề nghị Bộ Xây dựng có ý kiến đối với các nội dung sau:

(i) Đối với Thông tư 04/2023/TT-BXD của Bộ Xây dựng:

- Nội dung quy định tại Thông tư rộng hơn so với tên của Thông tư, cụ thể là theo tên của Thông tư chỉ ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng theo quy định của Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật, trong khi đó nội dung tại Thông tư lại có rất nhiều nội dung liên quan đến kiểm tra chất lượng theo quy định của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa và các Nghị định hướng dẫn.

- Theo quy định tại Thông tư thì cơ sở để xác định hàng hóa nhập khẩu phải kiểm tra chất lượng căn cứ vào các tiêu chí quy định tại phần 2 (quy định về kỹ thuật) ban hành danh mục sản phẩm hàng hóa vật liệu xây dựng, quy định không phù hợp đối với cơ quan hải quan khi xác định hàng hóa phải kiểm tra chất lượng, vì có các tiêu chí như phương pháp thử, chỉ tiêu kỹ thuật...không thuộc, chức năng nhiệm vụ phải kiểm soát của cơ quan hải quan, cơ quan hải quan cũng không có chuyên môn để xác định các tiêu chí này.

Do vậy, đề nghị Bộ Xây dựng xem xét lại nội dung quy định tại Thông tư, trường hợp không sửa đổi, bổ sung Thông tư thì đề nghị có văn bản làm rõ, việc xác định hàng hóa nhóm 2, cơ quan hải quan phải căn cứ vào các tiêu chí nào để xác định, quan điểm của Tổng cục Hải quan là chỉ căn cứ vào tiêu chí tên sản phẩm, mã số HS ban hành kèm theo Thông tư để xác định hàng hóa nhóm 2.

(ii) Đối với các sản phẩm nêu tại công văn số 20231206/CV/LIXIL ngày 6/12/2023 của Công ty TNHH LIXIL Việt Nam: Đề nghị Bộ Xây dựng cho ý kiến về việc các sản phẩm này có thuộc danh mục vật liệu xây dựng nhóm 2 theo quy định tại Thông tư số 04/2023/TT-BXD hay không?

Tổng cục Hải quan xin nhận ý kiến của Bộ Xây dựng trước ngày 10/01/2024 để hướng dẫn hải quan địa phương thực hiện thống nhất.

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý Bộ./.

(Gửi kèm công văn số 20231225/CV/LIXIL ngày 25/12/2023 của Công ty TNHH LIXIL Việt Nam (Công ty))

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, GSQL (02b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Văn Thọ